

Số: 109/QĐ-UBND

Phổ Hòa, ngày 05 tháng 6 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Dự toán chi phí và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư xây dựng Công trình: Nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Nguyễn Văn Quận đi giáp đường Phạm Văn Đồng**

### CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHỔ HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính Phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1735/UBND ngày 24 tháng 5 năm 2023 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phân bổ nguồn tăng thu và tiết kiệm chi ngân sách cấp thị xã so với dự toán được giao năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của HĐND Phường Phổ Hoà Khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 8 về việc thống nhất kế hoạch đầu tư công năm 2024 thuộc nguồn vốn ngân sách phường;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 24 tháng 5 năm 2024 của HĐND Phường Phổ Hoà Khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 10 (kỳ họp chuyên đề) về việc cho ý kiến thống nhất chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Nguyễn Văn Quận đi giáp đường Phạm Văn Đồng;

*Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 24 tháng 5 năm 2024 của HĐND Phường Phổ Hoà Khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 10 (kỳ họp chuyên đề) về việc thống nhất bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2024 thuộc nguồn vốn ngân sách phường Phổ Hòa;*

*Căn cứ Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 03/6/2024 của Chủ tịch UBND phường Phổ Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Công trình: Nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Nguyễn Văn Quận đi giáp đường Phạm Văn Đồng;*

*Căn cứ Quyết định 102/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2024 của UBND phường Phổ Hòa về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thuộc nguồn vốn ngân sách phường Phổ Hòa;*

*Theo đề nghị Công chức Tài chính - Kế toán.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự toán chi phí và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Nguyễn Văn Quận đi giáp đường Phạm Văn Đồng.

### **A. DỰ TOÁN CHI PHÍ:**

#### **1. Mục đích khảo sát:**

- Cung cấp tài liệu khảo sát phục vụ bước lập thiết kế bản vẽ thi công xây dựng công trình.

- Thu thập những tài liệu nhằm xác định chính xác về khối lượng và tổng dự toán xây dựng công trình.

#### **2. Phạm vi khảo sát.**

Nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Nguyễn Văn Quận đi giáp đường Phạm Văn Đồng. với tổng chiều dài tuyến đường cần khảo sát L= 322,5m.

#### **3. Phương pháp khảo sát.**

##### **3.1. Trình tự khảo sát:**

- Nhận tài liệu, số liệu liên quan đến công trình từ Chủ đầu tư.
- Tiến hành các công tác chuẩn bị trước khi thực hiện công tác khảo sát.
- Đo đạc bình đồ tuyến, trắc ngang, trắc dọc tuyến.
- Điều tra mỏ vật liệu đất.

##### **3.2. Phương pháp khảo sát:**

###### **\* Khảo sát tuyến:**

- Tiến hành xác định tuyến, đóng các điểm nút giao, rải các cọc chi tiết, đo vẽ bình đồ tuyến tỷ lệ 1/1000, đường đồng mức 1m. Phạm vi đo vẽ tính từ tim ra mỗi bên 10m.

- Đo vẽ mặt cắt dọc tuyến tỷ lệ ngang 1/1000, đứng 1/100. Khoảng cách giữa các cọc không lớn hơn 20m tùy thuộc vào điều kiện địa hình.

- Đo vẽ mặt cắt ngang tuyến tỷ lệ 1/100 dựa theo các dọc trên trắc dọc, phạm vi đo vẽ mỗi bên tính từ tim ra 10m.

**\* Khảo sát mỏ vật liệu xây dựng:**

- Điều tra mỏ đất đồi, bãi thải, mỏ cát, đá 1x2, đá 2x4, đá 4x6.

**\* Nội dung yêu cầu:**

- Xây dựng lưới khống chế mặt bằng đường chuyên cấp 2.

- Xây dựng lưới khống chế độ cao kỹ thuật.

- Khảo sát tuyến đường.

- Khảo sát thủy văn.

- Thu thập các tài liệu ĐCCT và đánh giá khả năng sử dụng nền đường hiện hữu

**f. Thời gian thực hiện:**

Thời gian thực hiện công tác khảo sát và lập báo cáo khảo sát: 07 ngày.

**II. Nhiệm vụ Thiết kế, Lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình:**

Lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình theo các bước quy định hiện hành, nội dung Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gồm:

- Thuyết minh: Nêu được sự cần thiết đầu tư, mục tiêu xây dựng; quy mô, công suất, cấp công trình; địa điểm xây dựng; giải pháp thi công xây dựng, an toàn xây dựng, nguồn kinh phí, thời hạn xây dựng; hiệu quả đầu tư xây dựng công trình:

- Bản vẽ thiết kế thi công.

- Dự toán xây dựng công trình

Số lượng hồ sơ Báo cáo KT- KT đầu tư xây dựng công trình: 07 bộ.

- Thời gian thực hiện: 07 ngày

**III. Tổng dự toán chi phí phê duyệt:**

1. Dự toán chi phí khảo sát: 15.087.242đ

2. Dự toán chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật: 46.853.916đ

3. Chi phí giám sát khảo sát: 663.501đ

4. Chi phí thẩm tra TKBVTC và DT: 4.320.000đ

5. Chi phí tư vấn quản lý dự án: 26.238.193

**Tổng dự toán kinh phí phê duyệt: 93.162.852đ Bằng chữ: (Chín mươi ba triệu, một trăm sáu mươi hai ngàn, tám trăm năm mươi hai đồng).**

Cụ thể:

**A. BẢNG DỰ TOÁN CHI PHÍ:**

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN (đồng)
<b>I</b>	<b>Chi phí Khảo sát</b>				<b>15.087.242</b>
1	Đo vẽ bình đồ 1/1000 trên cạn, đồng mức 1m	100ha	0,066	135.622.920	895.111
2	Đo vẽ mặt cắt dọc trên cạn địa hình cấp II	100m	3,225	1.271.075	4.099.217
3	Công tác đo khống chế cao, thủy chuẩn hạng IV, cấp địa hình II	100m	0,323	1.271.075	410.557
4	Đo vẽ mặt cắt ngang trên cạn	100m	6,800	1.423.876	9.682.357
<b>II</b>	<b>Lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.</b>		<b>Gxltt= 803.393.622</b>	<b>G*5,4%*1,08</b>	<b>46.853.916</b>
<b>III</b>	<b>Chi phí giám sát khảo sát</b>		<b>CPKS= 15.087.242</b>	<b>= CPKS*4,072 %*1,08</b>	<b>663.501</b>
<b>IV</b>	<b>Chi phí thẩm tra TK, dự toán</b>				<b>4.320.000</b>
1	- Thẩm tra thiết kế BVTC		Tối thiểu	Thông tư 12/2021	2.160.000
2	- Thẩm tra dự toán		Tối thiểu	Thông tư 12/2021	2.160.000
<b>V</b>	<b>Chi phí quản lý dự án</b>		<b>Gxltt= 803.393.622</b>	<b>G*3,024%*1,08</b>	<b>26.238.193</b>
	<b>Tổng cộng( I+II+III)</b>				<b>93.162.852</b>

**Bằng chữ:** (Chín mươi ba triệu, một trăm sáu mươi hai ngàn, tám trăm năm mươi hai đồng).

**B. KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU:**

STT	Tên gói thầu	Giá gói Thầu (đ)	Hình thức LCNT	Loại HĐ	Thời gian thực hiện	Thời gian LCNT
1	Tư vấn quản lý dự án	26.238.193	Chỉ định thầu	Trọn gói	Từ triển khai thực hiện đến khi kết thúc dự án	Tháng 6/2024
2	Tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế- kỹ thuật	61.941.158	Chỉ định thầu	Trọn gói	14 ngày	Tháng 6/2024
3	Thẩm tra TKBVTC Và DT	4.320.000	Chỉ định thầu	Trọn gói	05 ngày	Tháng 6/2024

4	Tư vấn giám sát khảo sát	663.501	Chỉ định thầu	Trọn gói	07 ngày	Tháng 6/2024
	<b>Tổng cộng</b>	<b>93.162.852</b>				

**C. NGUỒN VỐN:**

Vốn Ngân sách phường ( NS thị xã hỗ trợ)

**Điều 2.** Trên cơ sở quyết định này, UBND phường tiến hành triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Công chức Văn phòng -Thống kê UBND phường, Tài chính - Kế toán, Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường và các ban ngành của phường có liên quan của xã chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- KBNN Đức Phổ;
- Phòng TC-KH;
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;(b/c);
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Thạch**